

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997 tại Bình Dương; thường trú: Khu phố T, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 17/10/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 129/2018/HS-ST. Ngày 03/12/2018 chấp hành xong việc nộp án phí, ngày 19/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị tạm giữ từ ngày 14/01/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Ngọc H1 và ông Cổ Công D; đều có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 14/01/2021, khi đi làm về đến khu vực gần vòng xoay K thuộc phường K, thị xã T, H gọi điện thoại cho đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch) nhờ mua 400.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 phút sau có một người thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Wave đến đưa ma túy cho H. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 51F7-9071 đến nhà nghỉ HP thuộc khu phố B, phường K thuê phòng sử dụng ma túy. Khi đến nhà nghỉ, H gọi điện thoại cho ông Nguyễn Ngọc H1 là anh ruột đem tiền đến nhà nghỉ để trả tiền phòng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, do không có xe nên ông H1 nhờ ông Cổ Công D chở đến nhà nghỉ. Khi đến nơi, H rủ ông H1 và ông D cùng sử dụng ma túy. Trong lúc H chuẩn bị cho ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng thì lực lượng Công an phường K vào kiểm tra hành chính nhà nghỉ HP. Lúc này, H mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon chứa ma túy chạy vào nhà vệ sinh cất giấu nên làm rơi nhiều mảnh xuống giường ngủ. H khai nhận chất tinh thể màu trắng này là ma túy đá, đồng thời vào nhà vệ sinh lấy dưới nền gạch 01 túi nylon miệng hở bên trong chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong túi nylon do H giao nộp và thu giữ chất tinh thể màu trắng trên giường ngủ đồng thời mời H, H1, D về trụ sở công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nylon hở miệng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cùng số tinh thể màu trắng trên nệm giường ngủ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển số 51F7-9071.

Công an phường phường K lập hồ sơ ban đầu bàn giao H cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 28/MT-PC09 ngày 22/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: chất tinh thể màu trắng bên trong túi nylon hở miệng (M2) thu giữ của Nguyễn Ngọc H và chất tinh thể màu trắng thu giữ trên nệm giường ngủ (M1) là ma túy, loại Methamphetamine, có

trọng lượng 0,1254 gam (M1) và 0,4488 gam (M2). Tổng khối lượng là 0,5742 gam.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển số 51F7-9071 H khai mượn của một người bạn tên H3 (không rõ nhân thân) để làm phương tiện đi lại và đi mua ma túy vào ngày 14/01/2021. Kết quả tra cứu xác định xe này không có trong cơ sở dữ liệu nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và cũng không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thông báo tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS.TU ngày 19/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 0,4317 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng và xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển số 51F7-9071; trả lại cho bị cáo chứng minh nhân dân.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận mình nghiện ma túy. Ngày 14/01/2021, tại khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường K lập lúc 10 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ. Theo Bản kết luận giám định số 28/MT-PC09 ngày 22/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương loại ma túy thu giữ của bị cáo là Methamphetamine có khối lượng 0,5742 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 19/02/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 129/2018/HS-ST, ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T. Ngày 14/01/2021, bị cáo tiếp tục phạm tội, do đó, theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Hình sự lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo là ông Nguyễn Ngọc Đ là thương binh 3/4 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,4317 gam vật chứng của vụ án là chất cấm tàng trữ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng là phương tiện bị cáo liên lạc mua ma túy sử dụng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển số 51F7-9071 là phương tiện đi mua ma túy, đồng thời không có trong cơ sở dữ liệu nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Do đó, cần tịch thu điện thoại và chiếc xe này sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại Chứng minh nhân dân cho bị cáo.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H** 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,4317 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong 02 bì thư niêm phong, ký hiệu 28/PC09 có dấu đỏ niêm

phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số ID: BCG-E2946A và xe mô tô biển số 51F1-9071, loại Dream màu nâu, số khung: VH100*0100000826*, số máy: 152FMC990118562;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H chứng minh nhân dân.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí